

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày 18-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Quốc Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vy Văn Lâm.

Ông Nguyễn Minh Đức.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025 tại Phòng xét xử số 01, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Thị N (tên gọi khác: Không); sinh ngày 05 tháng 8 năm 1977 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở hiện nay: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1951; chồng: Triệu Văn T, sinh năm 1977; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 31/12/2024 đến ngày 21/01/2025 thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

- **Bị hại:** Bà Đỗ Thị Thu M, sinh năm 1967. Địa chỉ: Khu I, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Triệu Quốc H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Chị Triệu Như B, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Lý Văn H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị N thấy các cây nhà bà Đỗ Thị Thu M trồng trên đất ở thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn gồm 02 cây si, 01 cây xương cá, 01 cây sảng, 01 cây chay đã to, sợ mưa bão ảnh hưởng đến nhà mình. Ngày 15/8/2024, Na bảo con gái là Triệu Như B nhắn tin thuê Triệu Quốc H đến cắt cây cho N. Khoảng 07 giờ ngày 16/8/2024, Triệu Quốc H đem theo máy cưa cầm tay đến nhà Hoàng Thị N, N dẫn H sang đất của bà Đỗ Thị Thu M bảo H cắt các cây của bà M xuống đến sát gốc. H thấy có cây si to nên nói với N một mình không làm được, phải gọi thêm người hỗ trợ, rồi H gọi cho Lý Văn H đến hộ. Theo chỉ dẫn của Hoàng Thị N, Triệu Quốc H và Lý Văn H cùng nhau cắt hạ lần lượt sát gốc số cây nói trên và cắt ngắn từng đoạn thu gọn lại một chỗ. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì cắt xong, Hoàng Thị N trả cho Triệu Quốc H 500.000 đồng, Triệu Quốc H chia cho Lý Văn H 250.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 121 ngày 13/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: 02 cây si, 01 cây xương cá, 01 cây sảng, 01 cây chay của bà Đỗ Thị Thu M tại thời điểm ngày 16/8/2024 có tổng trị giá 9.500.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh tại địa phương.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 (một) máy cưa xăng, loại máy cầm tay, nhãn hiệu CHIYODA, màu vàng cam, đã cũ qua sử dụng. Trên máy lắp gắn theo bộ lam xích có tổng chiều dài 80cm, bản rộng nhất của lam xích 10cm.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 17/01/2025, chị Triệu Như B là con gái của Hoàng Thị N đã thay mặt Hoàng Thị N thực hiện bồi thường cho bà Đỗ Thị Thu M 30.000.000 đồng. Bà Đỗ Thị Thu M không yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Hoàng Thị N.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS, ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Thị N về tội huỷ hoại tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Đối với Triệu Như B thuê Triệu Quốc H cắt cây và Triệu Quốc H, Lý Văn H cắt cây không biết hành vi phạm tội của Hoàng Thị N nên không xử lý.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm b khoản 1 Điều 32; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 48 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Hoàng Thị N phạm tội Huỷ hoại tài sản.

Về hình phạt: Đề nghị phạt tiền bị cáo Hoàng Thị N từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Triệu Quốc H 01 (một) máy cưa xăng, loại máy cầm tay, nhãn hiệu CHIYODA, màu vàng cam, đã cũ qua sử dụng. Trên máy lắp gắn theo bộ lam xích có tổng chiều dài 80cm, bản rộng nhất của lam xích 10cm .

Về dân sự: Bị cáo Hoàng Thị N đã bồi thường xong nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tạo cơ hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của bị hại bà Đỗ Thị Thu M, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Triệu Quốc H, người làm chứng anh Lý Văn H. Hồ sơ thể hiện đã có lời khai, bà M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố

tụng hình sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đến vụ án tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ căn cứ xác định: Hoàng Thị N thấy các cây nhà bà Đỗ Thị Thu M trồng trên đất ở thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn cạnh nhà đã to, sợ mưa bão ảnh hưởng đến nhà mình. Khoảng 07 giờ ngày 16/8/2004 Hoàng Thị N đã thuê Triệu Quốc H và Lý Văn H cắt hạ toàn bộ số cây trên nhà bà Đỗ Thị Thu M gây thiệt hại về tài sản 9.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Huỷ hoại tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy: Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, trong vụ án này bị cáo nhận thức được hành vi Huỷ hoại tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác, xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Do vậy cần phải xem xét, xử lý nghiêm minh. Tuy nhiên, cần phải cân nhắc, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo để thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự. Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có tài sản riêng, đủ khả năng tài chính để đảm bảo thi hành án đối với hình phạt chính là phạt tiền nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội; việc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo vừa đảm bảo việc thu nộp ngân sách nhà nước, vừa có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền.

[8] Về bồi thường dân sự: Xác nhận Ngày 17/01/2025, chị Triệu Như B là con gái của Hoàng Thị N đã thay mặt bị cáo đã bồi thường cho bà Đỗ Thị Thu M 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng của vụ án gồm: Trả lại 01 (một) máy cưa xăng, loại máy cầm tay, nhãn hiệu CHIYODA, màu vàng cam, đã cũ qua sử dụng. Trên máy lắp gắn theo bộ lam xích có tổng chiều dài 80cm, bản rộng nhất của lam xích 10cm, xác định là tài sản của anh Triệu Quốc H.

[10] Đối với chị Triệu Như B có hành vi liên lạc với Triệu Quốc H giúp bị cáo Hoàng Thị N để cưa cây nhưng Ý không biết Hoàng Thị N cưa cây của bà Đỗ Thị Thu M; anh Triệu Quốc H và anh Lý Văn H được Hoàng Thị N thuê để cưa cây nhưng nghĩ đó là tài sản của bị cáo, không biết là tài sản của bà Đỗ Thị Thu M, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý đối với Triệu Như B, Triệu Quốc H và Lý Văn H.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra đúng các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 32; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 48 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị N phạm tội Huỷ hoại tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị N 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.
3. Xử lý vật chứng: Trả lại anh Triệu Quốc H 01 (một) máy cưa xăng, loại máy cầm tay, nhãn hiệu CHIYODA, màu vàng cam, đã cũ qua sử dụng. Trên máy lắp gắn theo bộ lam xích có tổng chiều dài 80cm, bản rộng nhất của lam xích 10cm.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và được mô tả chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/02/2025).

4. Án phí: Bị cáo Hoàng Thị N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam huyện Hữu Lũng;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Quốc Bảo